



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.03S.2025.1621>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Hồ Văn Thông¹ và Lê Thị Yến Trinh^{2*}

¹*Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: yentrinhttdx@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 04/8/2025; Ngày nhận chỉnh sửa: 16/8/2025; Ngày duyệt đăng: 21/8/2025

Tóm tắt

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở cấp trung học cơ sở tập trung vào hoạt động hướng đến cộng đồng, môi trường tự nhiên và định hướng nghề nghiệp. Thông qua quá trình tham gia các hoạt động này, học sinh không chỉ rèn luyện, nâng cao kỹ năng sống, mà còn định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực cá nhân, sở thích, nhu cầu của xã hội. Bài viết trình bày thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước trên cơ sở khảo sát ý kiến đánh giá từ 70 người, trong đó có 34 cán bộ quản lý, 36 giáo viên các trường trung học cơ sở tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Kết quả khảo sát cho thấy việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đạt hiệu quả nhưng chưa cao do cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng giáo dục chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, việc lập kế hoạch chưa sát với thực tế, thiếu sự chỉ đạo trong quá trình lập kế hoạch, hình thức tổ chức chưa thật phong phú, công tác kiểm tra, đánh giá chưa linh hoạt, đồng thời công tác phối kết hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường chưa chặt chẽ. Thực trạng trên là cơ sở để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh các trường tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Từ khóa: *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; quản lý, thành phố Đồng Xoài, trường trung học cơ sở.*

Trích dẫn: Hồ, V. T., & Lê, T. Y. T. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh các trường trung học cơ sở tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 14*(03S), 123-132. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.03S.2025.1621>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

THE CURRENT MANAGEMENT OF EXPERIENTIAL AND CAREER GUIDANCE ACTIVITIES FOR LOWER SECONDARY SCHOOL STUDENTS IN DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE

Ho Van Thong¹ and Le Thi Yen Trinh^{2*}

¹*Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author, Email: yentrinhthdx@gmail.com*

Article history

Received: 04/8/2025; Received in revised form: 16/8/2025; Accepted: 21/8/2025

Abstract

Experiential and career-oriented activities at the lower secondary level primarily focus on community engagement, the natural environment, and career orientation. Through participation in these activities, students not only practice and enhance their life skills but also develop career orientations that align with their individual abilities, interests, and the demands of society. This study presents the current management of experiential and career-oriented activities for lower secondary school students in Dong Xoai City, Binh Phuoc Province. A survey was conducted among 70 respondents, including 34 school administrators and 36 teachers from local lower secondary schools. The survey results indicate that although the implementation of experiential and career-oriented activities has achieved certain effectiveness, the outcomes remain limited. The main reasons include insufficient awareness among administrators, teachers, and other educational stakeholders regarding the significance of such activities; planning that does not fully reflect practical realities; a lack of guidance during the planning process; limited diversity in organizational forms; inflexible monitoring and evaluation practices; and weak coordination between internal and external educational forces. These findings serve as a basis for proposing solutions to improve the concerned management for lower secondary school students in Dong Xoai City, Binh Phuoc Province

Keywords: *Career orientation, Dong Xoai City, experiential activities, lower secondary school, management.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và cạnh tranh nguồn nhân lực trong thời đại mới, giáo dục và đào tạo cần thực hiện những bước chuyển mình mạnh mẽ cả về tư duy, nội dung lẫn phương pháp giáo dục. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xác định rõ mục tiêu: “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Đây không chỉ là định hướng chiến lược mang tính toàn diện mà còn là kim chỉ nam cho các hoạt động đổi mới giáo dục ở mọi cấp học, ngành học. (Ban Chấp hành Trung ương, 2013).

Và theo Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 14/5/2018 phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh (HS) trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 chỉ rõ: “Đối với Chương trình giáo dục phổ thông mới: Chú trọng đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp tích hợp trong chương trình các môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (giáo dục STEM) trong chương trình phù hợp với xu hướng phát triển ngành nghề của quốc gia, đáp ứng thị trường lao động, chuẩn bị điều kiện đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4”. (Thủ tướng Chính phủ, 2018).

Trên cơ sở đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 xác định rõ: “Ở cấp trung học cơ sở (THCS), nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) tập trung hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất và năng lực của HS.”. Như vậy, HĐTN, HN cho HS ở các trường trung học cơ sở là một trong những hoạt động có vị trí vô cùng quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của HS. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Đồng thời nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp hơn nữa trong các cơ sở giáo dục trung học, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phân luồng HS sau THCS và trung học phổ thông phù hợp với năng lực, sở trường và nguyện vọng; xây dựng môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; trang bị kiến thức, kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm khơi dậy tinh thần lập nghiệp của HS. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024).

Nhằm khẳng định vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của HĐTN, HN trong trường THCS, trong thời gian qua, có nhiều công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đã khẳng định:

Năm 2019, tác giả Đinh Thị Kim Thoa đã có nhiều đóng góp quan trọng khi nghiên cứu sâu về chương trình HĐTN, HN trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, không chỉ làm rõ mục tiêu năng lực, nội dung chương trình mà còn đề xuất cách đánh giá hiệu quả hoạt động, bên cạnh đó còn nghiên cứu xác định các mục tiêu, xây dựng nội dung và hệ thống tiêu chí đánh giá năng lực HĐTN, HN của HS phổ thông, góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc tổ chức các hoạt động này trong nhà trường. (Đinh, 2019).

Huỳnh Mộng Tuyền và Đinh Ngọc Thắng cho rằng HĐTN, HN thể hiện nội dung toàn diện được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân HS, với xã hội, với tự nhiên và với nghề nghiệp; phương pháp, hình thức trải nghiệm phong phú, sinh động, hấp dẫn, phát huy tối đa vai trò chủ thể, tính tích cực độc lập, sáng tạo của HS trải nghiệm nhằm hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù cho HS. (Huỳnh & Đinh, 2022).

Năm 2022, tác giả Lê Kim Anh đã nghiên cứu làm rõ thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS trường THCS Thành phố Hà Nội theo tiếp cận năng lực, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng quản lý. Qua đó, tác giả đã đề xuất các biện pháp quản

lý hiệu quả HĐTN, HN cho HS trường THCS Thành phố Hà Nội theo tiếp cận năng lực để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018. (Lê, 2022).

Qua các văn bản chỉ đạo, các công trình nghiên cứu khoa học đã khẳng định vấn đề về quản lý HĐTN, HN luôn được quan tâm sâu sắc. Tuy nhiên hiện nay, HĐTN, HN cho HS ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan quản lý các cấp nhưng chưa được quan tâm nhiều, còn không ít khó khăn trong quá trình tổ chức nên hiệu quả chưa cao. Do HĐTN, HN khá mới nên phương pháp, hình thức tổ chức chưa thực sự phong phú, cơ sở vật chất đôi khi chưa đáp ứng đủ, đặc biệt kinh phí dành cho tổ chức HĐTN, HN ở trường trung học cơ sở hiện nay khá hạn hẹp. Lãnh đạo các cấp, các ngành chỉ đạo, quản lý chưa quyết liệt, sâu sát. Cán bộ quản lý ở các nhà trường chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, mục đích của HĐTN, HN nên công tác quản lý chưa được chú trọng. Công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội nhằm huy động tài lực và vật lực hiệu quả chưa cao. Phần lớn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên hiện tại chưa được đào tạo và đào tạo chuyên sâu về tổ chức HĐTN, HN. Vì vậy, phân tích thực trạng quản lý HĐTN, HN cho HS ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước sẽ là cơ sở thiết yếu để đề ra những biện pháp cụ thể để quản lý HĐTN, HN phù hợp, khoa học, hiệu quả và sát với điều kiện thực tiễn tại địa phương nhằm nâng cao chất lượng nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Nội dung

2.1. Khái quát về quá trình khảo sát

- Mục đích khảo sát: Khảo sát nhằm tìm hiểu thực trạng HĐTN, HN ở trường THCS và thực quản lý HĐTN, HN ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, làm cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý HĐTN, HN ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước trong giai đoạn hiện nay.

- Nội dung khảo sát: Đề tài tập trung khảo sát các nội dung như: Thực trạng HĐTN, HN ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Thực trạng quản lý HĐTN, HN ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Khách thể khảo sát: Tác giả tiến hành lấy ý kiến đánh giá của 34 cán bộ quản lý (CBQL) (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn) và 36 giáo viên (GV) các trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Thời gian khảo sát: Từ tháng 01 năm 2025 đến tháng 4 năm 2025.

- Địa bàn khảo sát: 07 trường THCS trên địa bàn thành phố Đồng Xoài gồm: Trường THCS Tân Phú, Trường THCS Tân Xuân, Trường THCS Tân Đồng, Trường THCS Tân Bình, Trường THCS Tiến Thành, Trường THCS Tân Thành, Trường THCS Tiến Hưng.

- Công cụ đo và xử lý số liệu khảo sát: Để đo lường kết quả khảo sát, chúng tôi sử dụng thang đo Likert 4 mức độ, từ 1 đến 4 để thiết kế phiếu khảo sát và các phương án trả lời. Các số liệu thu được sẽ được xử lý thông qua bảng tính Microsoft Excel Data Analysis để tính điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC). Khoảng cách giữa các mức độ được tính theo công thức $[(\max - \min) : 4] = (4 - 1) : 4 = 0,75$. Theo đó, quy ước đánh giá các mức độ của từng yếu tố dựa vào giá trị ĐTB như sau:

Mức 1: $1,00 < \text{ĐTB} < 1,75$ (không quan trọng/ yếu/ chưa bao giờ);

Mức 2: $1,75 < \text{ĐTB} < 2,50$ (ít quan trọng/ trung bình/ thỉnh thoảng);

Mức 3: $2,50 < \text{ĐTB} < 3,25$ (quan trọng/ khá/ thường xuyên);

Mức 4: $3,25 < \text{ĐTB} < 4,00$ (rất quan trọng/ tốt/ rất thường xuyên).

2.2. Kết quả đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

2.2.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Tầm quan trọng quản lý HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Định hướng đúng nội dung, mục tiêu giáo dục	2,70	0,75	1
2	Sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục	2,34	0,91	4
3	Phát hiện vấn đề và điều chỉnh mục tiêu HĐTN, HN cho phù hợp	2,59	0,79	3
4	Đảm bảo tính kế hoạch, hệ thống và bền vững	2,60	0,79	2
ĐTB chung		2,56		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về tầm quan trọng của quản lý HĐTN, HN cho HS ở các trường THCS tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở Bảng 1 với ĐTB chung là 2,56 cho thấy rằng: Đa số CBQL và GV đều nhận thức được mức độ quan trọng của HĐTN, HN ở các trường THCS thành phố Đồng Xoài. Định hướng đúng nội dung, mục tiêu giáo dục có số điểm trung bình cao nhất (ĐTB ý kiến của CBQL và GV: 2,70). Quản lý trong việc định hướng đúng nội dung và mục tiêu giáo dục HĐTN, HN giữ vai trò then chốt, giúp đảm bảo các hoạt động diễn ra đúng hướng, phù hợp với mục tiêu phát triển năng lực, phẩm chất HS. Sự định hướng rõ ràng tạo cơ sở cho việc lựa chọn nội dung, phương pháp tổ chức hiệu quả, tránh hình thức, đồng thời giúp các lực lượng phối hợp thống nhất trong triển khai, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tuy nhiên, một số bộ phận CBQL và GV nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của quản lý phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục HĐTN, HN trong nhà trường THCS (ĐTB: 2,34). Với thực trạng này, đòi hỏi lãnh đạo các nhà trường cần lưu ý để có biện pháp nâng cao nhận thức tốt hơn về sự cần thiết của quản lý phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục HĐTN, HN cho đội ngũ CBQL và GV ở các nhà trường hiện nay. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng và tính bền vững của các hoạt động HĐTN, HN trong nhà trường.

2.2.2. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bảng 2. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về lập kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Kế hoạch tổ chức HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Phân tích đặc điểm thực tiễn của nhà trường và địa phương	2,57	0,80	5
2	Mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian thực hiện và đối tượng tham gia	2,69	0,76	1
3	Xác định các biện pháp huy động nguồn lực	2,34	0,91	6

TT	Kế hoạch tổ chức HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
4	Dự kiến các kết quả đạt được sau một thời gian nhất định	2,64	0,77	2
5	Tham khảo ý kiến của ý kiến CBQL, GV, nhân viên	2,63	0,78	3
6	Phê duyệt, triển khai kế hoạch kịp thời	2,61	0,78	4
ĐTB chung		2,58		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về thực trạng lập kế hoạch HĐTN, HN cho HS ở các trường THCS tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở bảng 2 với ĐTB chung là 2,58 cho thấy thực trạng lập kế hoạch thực hiện HĐTN, HN của HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ở mức khá. Qua đánh giá của CBQL và GV thực trạng về xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian thực hiện và đối tượng tham gia có thứ hạng cao nhất xếp thứ 1 (ĐTB: 2,69). Việc xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian thực hiện và đối tượng tham gia trong HĐTN, HN có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến tính hiệu quả và tính giáo dục của hoạt động. Mục tiêu định hướng cho quá trình tổ chức, nội dung và phương pháp đảm bảo sự phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhận thức của HS; thời gian và đối tượng tham gia giúp phân bổ nguồn lực hợp lý, tạo điều kiện cho HS được tham gia tích cực, phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân. Khi các yếu tố này được xác định một cách khoa học và cụ thể, hoạt động sẽ diễn ra trôi chảy, gắn với thực tiễn, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất cho HS một cách toàn diện.

Thực trạng xác định các biện pháp huy động nguồn lực có thứ hạng thấp nhất, xếp thứ 6 (ĐTB: 2,34). Điều đó cho thấy xác định các biện pháp huy động nguồn lực phục vụ tổ chức HĐTN, HN trong nhiều trường THCS hiện nay vẫn chỉ đạt ở mức thấp. Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của một số CBQL, GV còn hạn chế; chưa chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể với các lực lượng ngoài nhà trường. Bên cạnh đó, còn thiếu cơ chế khuyến khích, động viên các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ. Điều này dẫn đến nguồn lực huy động chưa đa dạng, thiếu tính bền vững, ảnh hưởng đến chất lượng và quy mô triển khai các HĐTN, HN cho HS.

2.2.3. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Tổ chức thực hiện HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Thành lập ban tổ chức HĐTN, HN	2,71	0,75	1
2	Bố trí nhân sự, phân công nhiệm vụ rõ ràng trong tổ chức	2,61	0,78	2
3	Tổ chức thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức HĐTN, HN	2,43	0,86	4
4	Huy động các nguồn lực phục vụ cho tổ chức HĐTN, HN	2,47	0,84	5
5	Cập nhật và điều chỉnh kế hoạch kịp thời	2,54	0,81	3
6	Bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN, HN cho các thành viên trong ban tổ chức	2,29	0,94	6
ĐTB chung		2,51		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về tổ chức thực hiện HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở Bảng 3 với ĐTB chung là 2,51. Điều đó cho thấy thực trạng tổ chức thực hiện HĐTN, HN cho HS trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vừa đạt mức khá.

Qua đánh giá của CBQL và GV thực trạng về thành lập ban tổ chức HĐTN, HN có thứ hạng cao nhất xếp thứ 1 (ĐTB: 2,71). Điều đó cho thấy các trường đã xác định việc thành lập Ban tổ chức HĐTN, HN có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo công tác triển khai diễn ra khoa học, hiệu quả và đúng mục tiêu giáo dục. Nhờ có ban tổ chức, các lực lượng trong và ngoài nhà trường được huy động và phối hợp chặt chẽ hơn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, tăng tính chủ động và sáng tạo trong quá trình thực hiện.

Qua khảo sát đã thấy “Bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN, HN cho các thành viên trong ban tổ chức” có thứ hạng thấp nhất, xếp hạng 6 (ĐTB: 2,29). Việc bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN, HN cho các thành viên trong ban tổ chức hiện nay vẫn còn hạn chế. Nhiều cán bộ, GV chưa được tập huấn chuyên sâu, thiếu kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng, tổ chức và đánh giá hiệu quả hoạt động. Điều này dẫn đến việc triển khai HĐTN, HN còn mang tính hình thức, thiếu tính chủ động, sáng tạo và chưa phù hợp với nhu cầu, đặc điểm của HS. Nếu không được bồi dưỡng thường xuyên, năng lực tổ chức hoạt động sẽ khó đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2.4. Thực trạng chỉ đạo hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bảng 4. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về chỉ đạo hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Chỉ đạo HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Chỉ đạo cụ thể hóa kế hoạch HĐTN, HN thành các nhiệm vụ, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân	2,70	0,75	1
2	Chỉ đạo sự phối hợp giữa nhiều lực lượng trong và ngoài nhà trường	2,33	0,92	5
3	Chỉ đạo đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động	2,64	0,77	2
4	Chỉ đạo kiểm tra tiến độ và chất lượng thực hiện các hoạt động	2,56	0,80	3
5	Chỉ đạo tổng kết, rút kinh nghiệm	2,37	0,89	4
ĐTB chung		2,52		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về chỉ đạo HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở bảng 4 với ĐTB chung là 2,52 cho thấy thực trạng chỉ đạo HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đạt mức khá. Qua đánh giá của CBQL và GV có ĐLC (thấp nhất là 0,77 và cao nhất là 0,92) đã cho thấy các ý kiến đánh giá có sự tập trung và tin cậy.

Công tác chỉ đạo cụ thể hóa kế hoạch HĐTN, HN thành các nhiệm vụ, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân có thứ hạng cao nhất, xếp hạng 1. Điều đó cho thấy thực hiện tốt công tác chỉ đạo trong việc chỉ đạo cụ thể hóa kế hoạch HĐTN, HN thành các nhiệm vụ rõ ràng và phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của hoạt động. Cách làm này giúp các thành

viên hiểu rõ nhiệm vụ, chủ động phối hợp, tránh chồng chéo, đồng thời tạo thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và phát huy được năng lực của từng cá nhân trong quá trình triển khai.

Việc chỉ đạo sự phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường xếp thứ hạng thấp nhất ĐTB ý kiến: CBQL và GV: 2,33. Điều này chứng tỏ một số trường còn lúng túng trong việc xây dựng kế hoạch phối hợp, phân công nhiệm vụ chưa rõ ràng, thiếu sự chủ động trong liên hệ và huy động sự tham gia của các đơn vị bên ngoài. Điều này dẫn đến việc các hoạt động còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa tận dụng được hết tiềm lực từ cộng đồng trong giáo dục HS.

2.2.5. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bảng 5. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng loại hình hoạt động và từng giai đoạn	2,59	0,79	1
2	Tổ chức lực lượng kiểm tra, đánh giá có uy tín, khách quan	2,51	0,82	3
3	Đa dạng hóa hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá	2,44	1,12	4
4	Tổ chức rút kinh nghiệm, khắc phục hạn chế và ghi nhận và biểu dương	2,53	0,82	2
ĐTB chung		2,51		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở bảng 5 với ĐTB chung là 2,51 cho thấy thực trạng kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN của HS các trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đạt ở mức khá.

Kết quả khảo sát, nội dung đạt kết quả cao nhất là “Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng loại hình hoạt động và từng giai đoạn” với ĐTB là 2,59. Điều này chứng tỏ các trường rất quan tâm chú trọng đến công tác kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu và yêu cầu của từng loại hình hoạt động và từng giai đoạn giúp đảm bảo việc kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN được khách quan, toàn diện, sát thực tiễn và có cơ sở để điều chỉnh, nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động.

Trong công tác chỉ đạo “Đa dạng hóa hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá” chưa thật sự tốt, xếp thứ hạng thấp nhất. ĐTB ý kiến của CBQL và GV là 2,44. Hiện nay, nhiều trường THCS vẫn chưa thực sự đa dạng hóa hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN. Việc đánh giá còn nặng về hình thức hành chính, thiếu linh hoạt và chưa phản ánh đúng mức độ tham gia, mức độ tiến bộ cũng như hiệu quả giáo dục đối với HS. Phương pháp đánh giá chủ yếu dựa vào nhận xét định tính, trong khi các công cụ như phiếu khảo sát, sản phẩm dự án, bảng tự đánh giá,... chưa được áp dụng rộng rãi. Điều này ảnh hưởng đến tính khách quan và khả năng điều chỉnh hoạt động một cách hiệu quả.

2.2.6. *Thực trạng phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước*

Bảng 6. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

TT	Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức HĐTN, HN	CBQL và GV		
		ĐTB	ĐLC	TH
1	Ban hành các văn bản hướng dẫn phối hợp, ký kết thỏa thuận hợp tác	2,41	1,12	5
2	Phân công cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, tổ chức	2,50	0,83	4
3	Quản lý tốt việc huy động tài chính, cơ sở vật chất và nhân lực từ CMHS, doanh nghiệp, tổ chức xã hội	2,53	0,82	2
4	Thiết lập kênh thông tin, trao đổi thường xuyên	2,56	0,80	1
5	Giám sát và đánh giá hoạt động phối hợp	2,51	0,82	3
ĐTB chung		2,50		

Từ kết quả đánh giá của CBQL và GV về phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước được trình bày ở bảng 6 với ĐTB chung là 2,50 cho thấy CBQL và GV đã nhận thức được về tầm quan trọng của việc phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức HĐTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Qua đánh giá của CBQL và GV thiết lập kênh thông tin, trao đổi thường xuyên giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường có thứ hạng cao nhất xếp thứ 1 (ĐTB: 2,56). Điều đó cho thấy việc duy trì liên lạc, chia sẻ thông tin kịp thời giúp các bên nắm bắt kế hoạch, nội dung, mục tiêu hoạt động và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong quá trình thực hiện. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để tiếp nhận phản hồi, điều chỉnh hoạt động phù hợp với thực tiễn và nhu cầu của HS, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Kết quả khảo sát cho thấy “Ban hành các văn bản hướng dẫn phối hợp và ký kết thỏa thuận hợp tác giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường” đánh giá thấp nhất, hạng 5 (ĐTB: 2,41). Điều đó cho thấy việc ban hành các văn bản hướng dẫn phối hợp và ký kết thỏa thuận hợp tác giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường chỉ thỉnh thoảng thực hiện, nên không đầy đủ, thiếu tính thống nhất. Nhiều trường chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền lợi và cơ chế phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường, dẫn đến việc thực hiện còn mang tính tự phát, thiếu tính bền vững và hiệu quả chưa cao. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức nhằm nâng cao chất lượng của các HĐTN, HN cho HS.

2.3. Đánh giá chung

Ưu điểm: CBQL các trường THCS ở thành phố Đồng Xoài nhận thức vai trò của HĐTN, HN và đưa vào kế hoạch năm học với phân công phụ trách cụ thể. Kế hoạch được xây dựng có gắn với thực tiễn, lồng ghép tổ chức nhiều hình thức. Giáo viên phối hợp tích cực, học sinh hứng thú tham gia nhiều hoạt động thực tế. Một số trường huy động được sự hỗ trợ của cha mẹ HS, cộng đồng và doanh nghiệp trong tổ chức tham quan, định hướng nghề nghiệp, cung cấp kinh phí, phương tiện và nhân lực.

Hạn chế: HDTN, HN ở một số trường còn mang tính hình thức, nội dung lặp lại, chưa gắn sát nhu cầu HS. Kế hoạch đôi khi chung chung, tiêu chí đánh giá chưa rõ. Kinh phí hạn chế, cơ sở vật chất thiếu, thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu. Năng lực tổ chức của giáo viên không đồng đều, một số còn thiên về lý thuyết. Sự phối hợp với doanh nghiệp và cơ sở nghề nghiệp chưa bền vững, chủ yếu ở mức hoạt động ngắn hạn.

Nguyên nhân: Công tác bồi dưỡng kỹ năng tổ chức cho giáo viên chưa thường xuyên, chuyên sâu; nguồn kinh phí nhà nước cấp hạn chế, chưa có cơ chế riêng cho HDTN, HN. Cơ sở vật chất chưa được đầu tư đồng bộ. Một bộ phận cha mẹ HS và xã hội chưa coi trọng hoạt động này. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa có cơ chế gắn kết lâu dài.

3. Kết luận

Qua kết quả khảo sát thực trạng quản lý HDTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước có thể thấy rằng kết quả đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục: Cần nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng giáo dục về vị trí, vai trò của HDTN, HN; Cải tiến lập kế hoạch; Đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức HDTN, HN gắn liền với thực tiễn; Tăng cường công tác chỉ đạo; Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá HDTN, HN và Tăng cường phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức hiệu quả HDTN, HN cho HS. Từ những vấn đề nghiên cứu thực trạng ở trên là cơ sở vững chắc để đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, khoa học, sát với điều kiện thực tiễn tại địa phương nhằm tổ chức hiệu quả HDTN, HN cho HS ở trường THCS thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024-2025*.
- Đinh, T. K. T. (Chủ biên, 2019). *Tài liệu tìm hiểu chương trình Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Huỳnh, M. T., & Đinh, N. T. (2022). *Tài liệu bồi dưỡng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trường phổ thông*. Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Đại học Đồng Tháp.
- Lê, K. A. (2022). *Quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở Thành phố Hà Nội theo tiếp cận năng lực*. Luận án tiến sĩ Quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 về Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”*.